

**THỊ PHẦN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH MÔI GIỚI QUÝ II NĂM 2020  
CỦA 10 CÔNG TY CHỨNG KHOÁN HÀNG ĐẦU TẠI SGĐCK TP.HCM**

**1. Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ và chứng quyền có bảo đảm**

<b>STT</b>	<b>Tên công ty chứng khoán</b>	<b>Tên viết tắt</b>	<b>Thị phần</b>
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	SSI	14,13%
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	VCSC	8,84%
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HSC	8,77%
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect	VNDS	7,25%
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS	VPS	5,87%
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	MBS	4,42%
7	Công ty TNHH Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)	MAS	4,33%
8	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	FPTS	4,01%
9	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	BSC	3,71%
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	TCBS	3,49%

**2. Trái phiếu**

<b>STT</b>	<b>Tên công ty chứng khoán</b>	<b>Tên viết tắt</b>	<b>Thị phần</b>
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	TCBS	53,99%
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong	TPS	10,89%
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng	PHS	10,03%
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam	KBSV	9,88%
5	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	VCBS	4,60%
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS	VPS	3,27%
7	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HSC	3,14%
8	Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest	EVS	1,67%
9	Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí	PSI	1,04%
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam	KIS	0,55%

**THỊ PHẦN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH MÔI GIỚI BÁN NIÊN NĂM 2020  
CỦA 10 CÔNG TY CHỨNG KHOÁN HÀNG ĐẦU TẠI SGDC TP.HCM**

**1. Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ và chứng quyền có bảo đảm**

<b>STT</b>	<b>Tên công ty chứng khoán</b>	<b>Tên viết tắt</b>	<b>Thị phần</b>
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	SSI	13,41%
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HSC	9,67%
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	VCSC	9,18%
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect	VNDS	7,13%
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS	VPS	5,62%
6	Công ty TNHH Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)	MAS	4,80%
7	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	MBS	4,53%
8	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	FPTS	3,80%
9	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	BSC	3,61%
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam	KIS	3,32%

**2. Trái phiếu**

<b>STT</b>	<b>Tên công ty chứng khoán</b>	<b>Tên viết tắt</b>	<b>Thị phần</b>
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	TCBS	69,85%
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam	KBSV	6,37%
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng	PHS	6,16%
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong	TPS	4,81%
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HSC	3,39%
6	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	VCBS	3,00%
7	Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest	EVS	1,67%
8	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS	VPS	1,45%
9	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect	VNDS	0,92%
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	BVSC	0,86%